



Centers for Disease Control and Prevention
CDC 24/7: Saving Lives, Protecting People™

Bệnh Do Vi-rút Corona 2019 (COVID-19)

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm: Trang web này được cập nhật thường xuyên. Một số nội dung có thể còn bằng tiếng Anh cho đến khi được dịch hết.

Số ca bệnh tại Hoa Kỳ

Cập nhật ngày 3 tháng 7 năm 2020

[In](#)

TỔNG SỐ CA BỆNH

2,732,531

53,301 Số ca bệnh mới*

TỔNG SỐ CA TỬ VONG

128,648

624 Số Ca Tử Vong Mới*

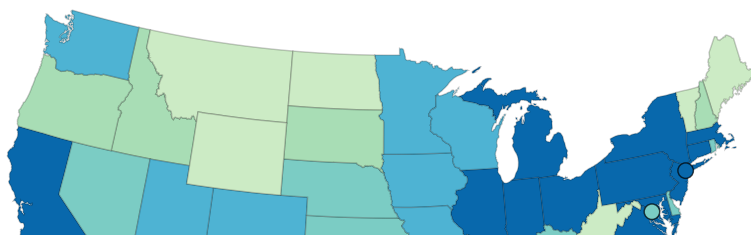
Quý vị muốn biết thêm dữ liệu?

Theo dõi dữ liệu COVID của CDC

Số ca bệnh và tử vong theo khu vực phân quyền

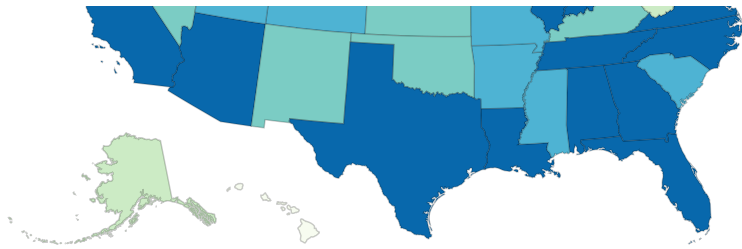
40 khu vực phân quyền báo cáo hơn 10,000 ca bệnh COVID-19.

Bản đồ này hiển thị số ca bệnh và tử vong do COVID-19 theo báo cáo của các tiểu bang của Hoa Kỳ, Thủ đô Washington, Thành phố New York và các khu vực phân quyền trực thuộc Hoa Kỳ khác. Di chuột trên bản đồ để xem số ca bệnh và tử vong được báo cáo cho mỗi khu vực phân quyền. Để truy cập trang web của sở y tế của một khu vực phân quyền, nhấp vào khu vực đó trên bản đồ.



Các Ca Bệnh Đã Được Báo Cáo

- ☐ 0 đến 1.000
- ☐ 1,001 đến 5,000
- ☐ 5,001 đến 10,000
- ☐ 10,001 đến 20,000



○ 20,001 đến 40,000 ○ 40.001 trở lên

AS GU MH FM MP PW PR VI



Khu vực phân quyền

Khu vực phân	Tổng Số Ca	Số ca bệnh đã	Số ca bệnh có	Tổng số tử vong	Số tử vong đã	Số tử vong có
☐ Alabama	40,111	39,604	507	985	961	24
☐ Alaska	1,017	N/A	N/A	14	N/A	N/A
☐ American Samoa	0	N/A	N/A	0	N/A	N/A
☐ Arizona	87,425	86,970	455	1,757	1,642	115
☐ Arkansas	22,075	N/A	N/A	279	N/A	N/A
☐ California	240,195	N/A	N/A	6,163	N/A	N/A
☐ Colorado	33,352	30,453	2,899	1,701	1,365	336
☐ Connecticut	46,646	44,672	1,974	4,326	3,459	867
☐ Delaware	11,731	10,687	1,044	510	453	57
☐ Washington D.C.	10,390	N/A	N/A	554	N/A	N/A
☐ Florida	166,303	N/A	N/A	3,617	N/A	N/A
☐ Georgia	87,709	N/A	N/A	2,849	N/A	N/A
☐ Guam	286	N/A	N/A	5	N/A	N/A
☐ Hawaii	870	N/A	N/A	18	N/A	N/A
☐ Idaho	6,593	6,003	590	92	72	20
☐ Illinois	145,066	144,013	1,053	7,152	6,951	201
☐ Indiana	46,387	N/A	N/A	2,662	2,469	193
☐ Iowa	30,209	N/A	N/A	718	N/A	N/A
☐ Kansas	14,990	14,614	376	272	N/A	N/A
☐ Kentucky	16,650	16,079	571	585	581	4
☐ Louisiana	61,561	N/A	N/A	3,255	3,147	108
☐ Maine	3,328	2,951	377	105	N/A	N/A
☐ Marshall Islands	0	N/A	N/A	0	N/A	N/A
☐ Maryland	68,961	N/A	N/A	3,223	3,099	124
☐ Massachusetts	109,338	104,016	5,322	8,132	7,918	214
☐ Michigan	71,678	64,675	7,003	6,212	5,966	246
☐ Micronesia	0	N/A	N/A	0	N/A	N/A
☐ Minnesota	37,624	N/A	N/A	1,503	1,466	37
☐ Mississippi	28,770	28,573	197	1,092	1,074	18
☐ Missouri	22,283	N/A	N/A	1,022	N/A	N/A

☐ Montana	1,123	1,123	0	23	23	0
☐ Nebraska	19,452	N/A	N/A	282	N/A	N/A
☐ Nevada	19,964	N/A	N/A	548	N/A	N/A
☐ New Hampshire	5,822	N/A	N/A	375	N/A	N/A
☐ New Jersey	172,356	N/A	N/A	15,107	13,251	1,856
☐ New Mexico	12,520	N/A	N/A	503	N/A	N/A
☐ New York	179,052	N/A	N/A	8,691	N/A	N/A
☐ New York City	217,817	213,212	4,605	23,140	18,535	4,605
☐ North Carolina	68,142	N/A	N/A	1,391	N/A	N/A
☐ North Dakota	3,657	N/A	N/A	80	N/A	N/A
☐ Northern Marian	31	31	0	2	2	0
☐ Ohio	54,166	50,523	3,643	2,886	2,637	249
☐ Oklahoma	14,217	14,121	96	407	407	0
☐ Oregon	9,294	9,294	0	209	209	0
☐ Palau	0	N/A	N/A	0	N/A	N/A
☐ Pennsylvania	88,741	86,205	2,536	6,746	N/A	N/A
☐ Puerto Rico	7,683	1,791	5,892	154	60	94
☐ Rhode Island	16,941	N/A	N/A	959	N/A	N/A
☐ South Carolina	39,701	39,587	114	784	777	7
☐ South Dakota	6,893	N/A	N/A	97	96	1
☐ Tennessee	46,890	46,520	370	620	594	26
☐ Texas	175,977	N/A	N/A	2,525	N/A	N/A
☐ Utah	23,921	23,705	216	183	183	0
☐ Vermont	1,227	N/A	N/A	56	N/A	N/A
☐ Virgin Islands	98	N/A	N/A	6	N/A	N/A
☐ Virginia	63,735	61,039	2,696	1,816	1,712	104
☐ Washington	34,151	N/A	N/A	1,342	N/A	N/A
☐ West Virginia	3,053	2,949	104	93	N/A	N/A
☐ Wisconsin	32,809	29,738	3,071	800	793	7
☐ Wyoming	1,550	1,233	317	20	20	0

New York State's case and death counts do not include New York City's counts.

Thêm Bản Đồ Hoa Kỳ vào Trang
Web của Quý Vị

Số ca bệnh và tử vong theo quận

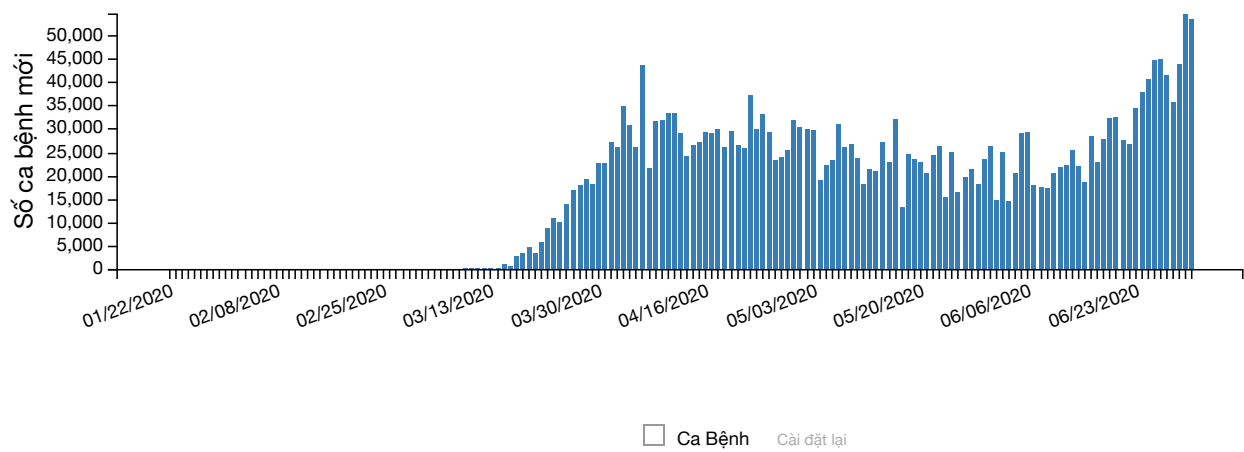
Chọn một tiểu bang để xem số ca bệnh và tử vong theo quận. Dữ liệu này được cung cấp từ [USAFacts.org](#)

Chọn một Tiểu Bang

Hiển Thị Dữ Liệu Quốc Gia

Ca Bệnh Mới theo Ngày

Biểu đồ sau đây cho thấy số ca bệnh COVID-19 mới được báo cáo mỗi ngày ở Hoa Kỳ kể từ khi bắt đầu bùng phát. Di chuột qua các thanh để xem số ca bệnh mới theo ngày.



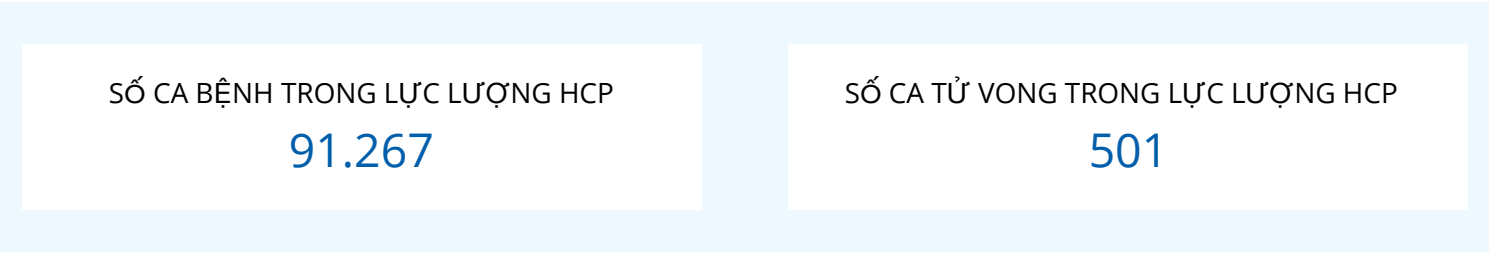
Xem dữ liệu

	01/22/2020	01/23/2020	01/24/2020	01/25/2020	01/26/2020	01/27/2020	01/28/2020	01/29/2020	01/30/2020	
Ca Bệnh	1	0	1	0	3	0	0	0	0	

Cuộn để xem thông tin bổ sung

Số ca bệnh và tử vong trong nhân viên chăm sóc y tế

Dữ liệu được thu thập từ 2.296.765 người, nhưng tình trạng nhân viên chăm sóc y tế chỉ có sẵn cho 497.253 (21,7%) người. Trong số 91.267 ca mắc COVID-19 trong lực lượng nhân viên chăm sóc y tế, số liệu tử vong chỉ có sẵn cho 59.736 (65,5%).



Dữ liệu trước đây

CDC đã chuyển các thông tin sau sang trang [Dữ liệu về số ca bệnh COVID-19 trước đây ở Hoa Kỳ](#).

- Cấp độ lây truyền cộng đồng theo khu vực phân quyền - cập nhật lần cuối ngày 18 tháng 5 năm 2020
- Tổng số ca bệnh theo ngày - cập nhật lần cuối ngày 28 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh theo nguồn phơi nhiễm - cập nhật lần cuối ngày 16 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh từ Vũ Hán, Trung Quốc và du thuyền Diamond Princess - cập nhật lần cuối ngày 16 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh theo ngày bắt đầu bệnh - cập nhật lần cuối ngày 15 tháng 4 năm 2020

Về Dữ Liệu

Được Cập Nhật Hàng Ngày

Trang này được cập nhật hàng ngày dựa trên dữ liệu được xác nhận lúc 4:00giờ chiều giờ miền Đông vào ngày hôm trước.

Theo báo cáo của Sở Y tế của khu vực phân quyền

Dữ liệu trên trang này được sở y tế của từng khu vực phân quyền tự nguyện báo cáo cho CDC. CDC khuyến khích mọi khu vực phân quyền báo cáo thông tin chính xác và hoàn chỉnh nhất thể hiện tốt nhất tình hình đại dịch hiện tại của khu vực họ.

Số khu vực phân quyền

Hiện đã có 56 khu vực phân quyền thuộc Hoa Kỳ báo cáo số ca bệnh COVID-19. Các khu vực phân quyền này bao gồm 50 tiểu bang, Thủ đô Washington, Đảo Guam, Thành phố New York, Quần đảo Bắc Mariana, Puerto Rico và Quần đảo Virgin thuộc Hoa Kỳ. Số ca bệnh và tử vong của Tiểu bang New York không bao gồm số lượng của Thành phố New York vì chúng là hai khu vực phân quyền riêng biệt.

Số lượng xác nhận và có thể có

Tính đến ngày 14 tháng 4, 2020, số ca CDC và số ca tử vong bao gồm cả những ca đã xác nhận nhiễm và các ca có thể nhiễm và số ca tử vong. Sự thay đổi này được thực hiện nhằm thể hiện [báo cáo tình hình tạm thời về COVID-19](#)   do Hội Đồng Các Nhà Dịch Tễ Học Lãnh Thổ và Tiểu Bang ban hành vào ngày 5 tháng 4 năm 2020. Báo cáo quan điểm này bao gồm định nghĩa về ca bệnh và làm cho COVID-19 trở thành căn bệnh phải khai báo trên toàn quốc. Các trường hợp bệnh đáng chú ý trên toàn quốc được các khu vực phân quyền tự nguyện báo cáo cho CDC.

Một [ca xác nhận nhiễm hoặc tử vong](#) được xác định bằng việc đáp ứng đầy đủ bằng chứng xét nghiệm xác nhận đối với COVID-19.

Một [ca có khả năng nhiễm hoặc tử vong](#) được xác định bằng một trong các hình thức sau:

- Đáp ứng tiêu chí lâm sàng VÀ bằng chứng dịch tễ học mà không thực hiện xét nghiệm tại phòng thí nghiệm để xác nhận nhiễm COVID-19
- Đáp ứng bằng chứng xét nghiệm giả định VÀ tiêu chí lâm sàng HOẶC bằng chứng dịch tễ học
- Đáp ứng tiêu chí về chỉ số sinh tồn mà không thực hiện xét nghiệm tại phòng thí nghiệm để xác nhận nhiễm COVID19

Không phải tất cả các khu vực phân quyền đều báo cáo số ca bệnh và tử vong được xác nhận hoặc có thể xảy ra cho CDC. Khi không có báo cáo cho CDC, thông tin này được ghi là không có (N/A).

Độ Chính Xác của Dữ Liệu

CDC không biết chính xác số lượng trường hợp mắc bệnh COVID-19, nhập viện và tử vong vì nhiều lý do. COVID-19 có thể gây ra bệnh nhẹ, các triệu chứng có thể không xuất hiện ngay lập tức, có độ trễ trong báo cáo và xét nghiệm, không phải ai bị nhiễm đều được xét nghiệm hoặc tìm kiếm sự chăm sóc y tế, và có thể có sự khác biệt về cách xác nhận số liệu của các khu vực phân quyền.

Các thay đổi và biến động dữ liệu

Các sở y tế có thể cập nhật dữ liệu về số ca bệnh theo thời gian khi họ nhận được thông tin đầy đủ và chính xác hơn.

Số ca bệnh mới được báo cáo mỗi ngày sẽ biến đổi. Nói chung là sẽ có ít báo cáo hơn vào cuối tuần và ngày lễ.

Sự khác biệt về dữ liệu của CDC và khu vực phân quyền

Nếu số ca bệnh hoặc tử vong theo báo cáo của CDC khác với số liệu theo báo cáo của các sở y tế của khu vực phân quyền, dữ liệu theo báo cáo của các khu vực phân quyền sẽ được coi là mang tính cập nhật nhất. Sự khác biệt có thể là do thời gian báo cáo và cập nhật trang web.

Thông Tin Thêm

[COVIDView - Tóm Tắt Giám Sát Hàng Tuần về Hoạt Động Ứng Phó COVID-19 tại Hoa Kỳ](#)

[Dữ Liệu Trước Đó về Ca Bệnh COVID-19 tại Hoa Kỳ](#)

[Câu Hỏi Thường Gặp: Dữ Liệu và Giám Sát Tình Hình COVID-19](#)

[Dữ Liệu Xét Nghiệm tại Hoa Kỳ](#)

[Bản Đồ Thế Giới](#)

[Sở Y Tế](#)

Trang được xem xét lần cuối: 3 Tháng Bảy năm 2020

Nguồn nội dung: [Trung Tâm Quốc Gia về Chứng Ngừa và Bệnh Hô Hấp \(NCIRD\)](#), [Phân Ban Bệnh Do Vi-rút](#)